

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 26/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kha Thị Hà - Giáo viên

Ông Cụt Xuân Ninh - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V N**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 17 tháng 06 năm 1995 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản TT, xã NL, huyện TC, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: L V Q và con bà L T L; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Không có. Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 12/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 (mười sáu) tháng. Đến ngày 10/06/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 11 năm 2022 đến nay. Có mặt

Những người bị hại:

- Chị N T T M, sinh năm 2011. Trú tại: XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- Chị M T P, sinh năm 1978. Trú tại: XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- Anh M V V, sinh năm 1957. Trú tại: XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

- + Chị N T P, sinh năm: 1997. Trú tại: Khối HN, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Người đại diện của bị hại:
- + Anh N V T, sinh năm: 1984. Trú tại: Khối H N, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Có mặt)
- Những người làm chứng:
- + Anh Lương Văn P, sinh năm 1999. Trú tại: XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- + Anh Lương Văn C, sinh năm 1986. Trú tại: XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại
- + Anh Lê Công Thiết thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Người bào chữa cho bị cáo:
- + Bà Hoàng Thị Hà thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, L V N, đi đến nhà chị M T P, sinh năm 1978, trú tại bản XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi vào trong nhà N thấy cháu N T T M, sinh ngày 25/03/ 2011, (là con em gái của chị M T P) đang ngủ trên giường ngoài phòng khách nên N nảy sinh ý định hiếp dâm cháu TM. N quan sát xung quanh rồi lấy 01(một) chìa khóa xe máy để trên quạt hơi nước cho vào túi quần và cầm con dao dạng dao gọt hoa quả trên tủ phòng khách đi đến nằm đè lên trên người và kẻ dao vào cổ cháu TM. Cháu TM tỉnh giấc thấy vậy thì liền lật người làm L V N ngã ngửa ra trên giường. Lợi dụng lúc đó, cháu TM liền bỏ chạy khi đến giữa nhà thì bị L V N chạy theo kéo lại đè xuống nền nhà rồi nằm đè lên người T M và dùng hai tay bóp cổ cháu T M. Cháu T M chống cự dùng tay đẩy N ra thì N lại dùng tay tát 4-5 cái vào mặt của cháu T M. Tiếp theo, N liền dùng hai tay cởi quần đùi, quần lót của cháu T M ra để ở sàn nhà và kéo quần dài, quần lót của N xuống đầu gối rồi dùng tay cầm lấy dương vật đang cương cứng của mình đưa vào âm đạo bộ phận sinh dục của cháu T M để quan hệ tình dục. Quá trình thực hiện, Nhất chỉ đưa dương vật vào trong bộ phận sinh dục của cháu T M được khoảng 01cm thì bị tuột ra nên N đẩy người lên xuống nhiều lần cọ xát dương vật của mình vào bộ phận sinh dục của cháu T M để thỏa mãn nhu cầu tình dục. Khoảng 02 phút sau, N xuất tinh xuống sàn nhà rồi đứng dậy kéo quần đùi và quần lót của mình lên thì cháu T M đứng dậy mặc quần lót chạy ra ngoài cầu cứu.

L V N đuổi theo đến cửa bếp khi thấy cháu T M chạy ra ngoài đường thì N không đuổi theo nữa mà quay lại lấy 02 (Hai) chiếc điện thoại di động, trong đó có 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL A26, màu tím của cháu T M và 01(một) điện thoại nhãn hiệu VIVO 1280, màu xanh đen do cháu T M mượn của ông M V V, sinh năm 1957, trú tại bản XN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

(là ông ngoại của cháu T M. Nhất lấy 02 (hai) chiếc điện thoại cất vào túi quần và cầm theo con dao đi ra sân nhà chị P mở khóa, nổ máy lấy đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS: 37D1-008.51 của chị P bỏ trốn. Cùng ngày cháu N T T M đã làm đơn tố cáo sự việc gửi Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương giải quyết.

Đến ngày 19/11/2022, Nhất bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tương Dương bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01(một) con dao, 02(hai) điện thoại di động và 01(một) xe máy nói trên.

- **Tại** bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 73 /TTPY ngày 17/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Trên cơ thể N T T M hiện tại không có dấu vết tổn thương.

+ Màng trinh hình viên, còn nguyên vẹn. Bộ phận sinh dục không có dấu vết tổn thương.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 74 /TTPY ngày 17/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Trong dịch âm đạo của N T T M không tìm thấy tinh trùng.

+ Hiện tại T M không có thai.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KLĐG ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá UBND huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An kết luận:

+ 01(một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS: 37D1-00851, số khung: 30BY-495199, số máy: 5C63-495248, đã qua sử dụng có trị giá là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01(một) con dao bằng kim loại màu trắng bạc, dài 27cm, lưỡi dao loại một lưỡi sắc đầu nhọn dài 16cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất của cán dao rộng 2,5cm, đã qua sử dụng có trị giá là 10.000đ (Mười nghìn đồng).

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO 1280, màu xanh đen, IMEI 1:862449042820791, IMEI 2: 862449042820783, đã qua sử dụng có trị giá là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL A26, màu tím, IMEI 1:356333430222484, IMEI 2:356333430222492, đã qua sử dụng có trị giá là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng trị giá tài sản L V N chiếm đoạt là 3.560.000(Ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TD ngày 08 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã truy tố L V N về các tội: “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 và tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142 và điểm d,e khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L V N từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” và từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06

tháng tù về tội “ Cướp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là từ 14 năm 06 tháng đến 15 năm tù. miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142 và khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án thấp nhất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho người bị hại cháu N T T M số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được công bố công khai tại phiên tòa các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 16/11/2022, tại nhà chị M T P ở bản XN, xã YN, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. L V N đã có hành vi dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn với cháu N T T M, sinh 25/03/2011. Sau khi thực hiện xong hành vi giao cấu Nhất đã có hành vi chiếm đoạt 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL A26, màu tím, của cháu N T T M có giá trị 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng; 01(một) điện thoại nhãn hiệu VIVO 1280, màu xanh đen của ông Mạc Văn Viên có giá trị 650.000 (Sáu trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37D1-00.851, 01 (một) chiếc dao kim loại màu trắng bạc của chị Mạc Thị Phượng tổng giá trị 2.510.000 (Hai triệu năm trăm mười nghìn) đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại

điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự và hành vi dùng dao đe dọa là nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì cần tiền chi tiêu cá nhân bị cáo cố tình thực hiện. Xét về hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản quy định tại điểm d,e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. . Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của trẻ em được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ; ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt tội phạm xâm hại tình dục nói chung và xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng luôn bị xã hội lên án mạnh mẽ và hành vi dùng dao bằng kim loại đe dọa là nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì cần tiền chi tiêu cá nhân bị cáo cố tình thực hiện. Xét về hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Hành vi dùng dao bằng kim loại đầu nhọn được xác định là phương tiện nguy hiểm; bị cáo phải chịu tình tiết định khung "sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc dùng thủ đoạn nguy hiểm khác" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại cháu N T T M yêu cầu L V N bồi thường số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) về hành vi xâm hại tình dục đối với cháu T M bị cáo đồng ý nên chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01(một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS: 37D1-00851, số khung: 30BY-495199, số máy: 5C63-495248, đã qua sử dụng và 01(một) con dao bằng kim loại màu trắng bạc, dài 27cm, lưỡi dao loại một lưỡi sắc đầu nhọn dài 16cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất của cán dao rộng 2,5cm, đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại nhãn hiệu VIVO 1280, màu xanh đen, IMEI 1:862449042820791, IMEI 2: 862449042820783, đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL A26, màu tím, IMEI 1:356333430222484, IMEI 2:356333430222492, đã qua sử dụng.

Các vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ số vật chứng trên cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 điều 168 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, không có tài sản được tạo lập từ hành vi phạm tội, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 142 và điểm d, c khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V N phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt L V N **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”

- Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt L V N **07 (Bảy) năm tù** về tội “Cướp tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 14 (Mười bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2022

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L V N phải bồi thường cho bị hại N T T M số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Các vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ số vật chứng trên cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo L V N.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA.
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã YN;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương.
- Người bào chữa.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.
- Người đại diện hợp pháp
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Kha Thị Hà Cựt Xuân Ninh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA.
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã YN;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Người bào chữa.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.
- Người đại diện hợp pháp
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Kha Thị Hà Cựt Xuân Ninh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã YN;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Người bào chữa.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.
- Người đại diện hợp pháp
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Quang

Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Quang và bà Nguyễn Thị Thu Lê.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Chương Văn Phi, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1997, tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 299, 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung;

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đã bảo đảm tính pháp lý, đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không cung cấp thêm chứng cứ mới và có lời khai trung thực, không gian dối.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo; Hội đồng xét xử có quyết định như sau:

- Tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự tuyên bố Chương Văn Phi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Điều luật áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Xử phạt L V N tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2023.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Các vấn đề khác :

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số **78 ngày 06.7.2023** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chương Văn Phi.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/7/2023.

Tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Áp dụng Điều 109,113,119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Quang Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/2023/HSST-QĐTG

Tương Dương, ngày 21 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Quang và ông Vi Văn Dương.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Tạm giam bị cáo L V N, tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 18 tháng 11 năm 1987 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Xiềng Líp, xã Yên Hòa, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 10/12

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: **01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù về tội:** Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 9 năm 2023).

Điều 2.

Cơ sở tạm giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND H.Tương Dương;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

